CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ ĐẠM PHÚ MỸ

DỰ THẢO

TÀI LIỆU

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Phú Mỹ, tháng 4 năm 2026

MỤC LỤC

Trang

	CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ	2
	NỘI QUY ĐẠI HỘI	3
Phần 1:	BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2025 VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2026	6
Phần 2:	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	11
Phần 3:	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2026	17
Phần 4:	BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025	22
Phần 5:	BÁO CÁO THÙ LAO, CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT	25
Phần 6:	TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	26
Phần 7:	TỜ TRÌNH VỀ VIỆC KÝ KẾT HỢP ĐỒNG GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	28
Phần 8:	BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP, THÀNH VIÊN BKS	30
	QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG TV HĐQT, BKS	32

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ ĐẠM PHÚ MỸ
Ngày 23 tháng 4 năm 2026

Thời gian	Nội dung chương trình
13:00 – 14:00	- Cổ đông đăng ký tham dự và nhận tài liệu.
14:00-14:20	- Khai mạc, Giới thiệu khách mời - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông - Giới thiệu chủ tịch đoàn, Ban thư ký - Bầu ban kiểm phiếu - Thông qua quy chế làm việc của Đại hội - Thông qua chương trình Đại hội
14:20 – 15:00	- Báo cáo của Giám đốc - Báo cáo của Hội đồng quản trị, - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát
15:00 – 15:15	- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 - Báo cáo thù lao và lợi ích của HĐQT và BKS - Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận
15:15 – 15:30	- Tờ trình phê duyệt việc ký kết các Hợp đồng giao dịch với Người có liên quan - Bầu thành viên HĐQT độc lập, thành viên BKS
15:30-15:45	- Hướng dẫn biểu quyết - Cổ đông tiến hành biểu quyết - Thu phiếu biểu quyết
15:45 – 16:00	- Cổ đông giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc
16:00 – 16:15	- Đại hội thảo luận
16:15 – 16:30	- Báo cáo kết quả kiểm phiếu - Thông qua Nghị quyết đại hội. - Bế mạc Đại hội

NỘI QUY ĐẠI HỘI VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT, KIỂM PHIẾU

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và tuân thủ pháp luật.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức đại hội an toàn, trật tự và vì lợi ích tổng thể.

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Tất cả các Cổ đông đến tham dự họp có trang phục nghiêm túc, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy mời họp và giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông dự họp tại bàn tiếp đón.
2. Ban tổ chức ưu tiên sắp xếp chỗ ngồi, phát tài liệu, in phiếu biểu quyết, phiếu bầu cho Cổ đông có xác nhận tham dự họp và đến đúng giờ.
3. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
4. Không hút thuốc lá trong phòng họp.
5. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

II. TRÌNH TỰ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

Sau khi Tổ kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra, xác định số lượng Cổ đông có mặt và thỏa mãn các điều kiện để tổ chức, phiên họp sẽ được khai mạc và Đoàn Chủ tịch điều hành phiên họp.

1. Thông báo nội quy, giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký.
2. Thông qua Chương trình nghị sự, bầu Tổ kiểm phiếu.

   ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ tay.
3. Báo cáo trước cổ đông những nội dung của phiên họp.

   Theo nội dung chương trình nghị sự được thông qua.
4. Thực hiện các thủ tục liên quan đến miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
5. Đoàn Chủ tịch chủ trì phiên thảo luận, nghe ý kiến của Cổ đông và giải đáp thắc mắc, theo nguyên tắc và cách thức sau đây:
   - Phiên thảo luận sẽ được tiến hành tập trung sau khi Đoàn Chủ tịch lần lượt báo cáo xong các nội dung họp.
   - Cổ đông có ý kiến phát biểu trong phiên họp có thể hỏi trực tiếp hoặc điền nội dung câu hỏi vào Phiếu ý kiến (do Ban tổ chức cung cấp), gửi cho Tổ thư ký để tổng hợp gửi lên Đoàn Chủ tịch. Ngoài ra, tài liệu họp được đăng tải trên website www.dpmp.vn, đề nghị Cổ đông nghiên cứu trước, chuẩn bị câu hỏi và gửi trước cho Ban tổ chức.
   - Đoàn Chủ tịch chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình đại hội và mang tính đại diện cho nhiều Cổ đông,

không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân Cổ đông.

- Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung họp, sẽ được Tổ thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.
- Các câu hỏi không kịp trả lời trong đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI PHIÊN HỌP

1. Nguyên tắc

Các nội dung trong chương trình nghị sự của đại hội được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả Cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi Cổ đông khi vào dự họp được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi các thông tin theo quy định, các nội dung đề nghị biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết

Cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác) một vấn đề bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết, sau đó nộp lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức.

Riêng trường hợp có bầu bổ sung Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, cổ đông điền phiếu bầu cử theo quy định và theo hướng dẫn tại Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát.

3. Thời điểm biểu quyết

Ngay sau khi kết thúc phần thảo luận, các cổ đông chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức. Trong quá trình họp, các cổ đông có thể biểu quyết trước các nội dung và chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức.

4. Kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên do Đoàn Chủ tịch đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu tiến hành công việc thu phiếu, kiểm phiếu với sự trợ giúp của tổ giúp việc. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm phiếu kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung, tờ trình của phiên họp ĐHĐCĐ.

Trong trường hợp cần thiết, Đoàn Chủ tịch sẽ mời đại diện quý vị cổ đông dự họp để tham gia giám sát quá trình thu phiếu và kiểm phiếu biểu quyết với Ban kiểm phiếu.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN

1. Điều hành cuộc họp theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn các cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình diễn ra phiên họp.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình diễn ra phiên họp.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến phiên họp và những vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại phiên họp.
2. Tập hợp văn bản ý kiến của Cổ đông trình Đoàn Chủ tịch.
3. Soạn thảo biên bản họp ĐHĐCĐ và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại phiên họp.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ KIỂM PHIẾU

1. Phổ biến thể lệ và nguyên tắc biểu quyết.
2. Phát phiếu và thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả biểu quyết về các vấn đề thông qua tại phiên họp.
3. Xem xét và báo cáo với ĐHĐCĐ quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.
4. Nhanh chóng thông báo cho Tổ Thư ký kết quả biểu quyết và bầu cử.

Trên đây là toàn bộ Nội quy phiên họp và thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Thượng Tín

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Năm 2025 là một năm có nhiều diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhu cầu từ thị trường xuất khẩu giảm; chính sách thuế đối ứng gây xáo trộn chuỗi cung ứng toàn cầu và làm gia tăng bất bình đẳng trong cạnh tranh thương mại; ngày càng nhiều rào cản kỹ thuật về tiêu chuẩn chất lượng như sản xuất xanh, sử dụng nguyên liệu tái chế, bao bì mỏng hơn, nhẹ hơn,… Thị trường trong nước tiếp tục bị cạnh tranh gay gắt bởi các doanh nghiệp mới gia nhập thị trường, đặc biệt là nhóm doanh nghiệp FDI từ Trung Quốc; trong khi nhu cầu bao bì cũng bị ảnh hưởng nhiều khi ngành chăn nuôi trong nước liên tục gặp phải dịch bệnh và thiên tai.

Trong bối cảnh đó, Công ty tiếp tục chiến lược phát triển kinh doanh, chiếm lĩnh khách hàng và thị phần bằng cách tuyển thêm nhân viên kinh doanh, mở thêm văn phòng mới,… song song với đó là đẩy mạnh xúc tiến tiếp cận khách hàng, tìm kiếm khách hàng mới, mở rộng thị trường, chấp nhận tăng chi phí trong thời điểm khó khăn, xác định phải có thêm được khách hàng, tăng sản lượng tiêu thụ để gánh các chi phí tăng thêm và đã có những thành quả rõ rệt như thêm được nhóm khách hàng Đài Loan, mở rộng và phát triển thêm được thị trường Trung/Nam Mỹ. Về hoạt động sản xuất, Công ty vẫn tiếp tục duy trì việc cải thiện công nghệ sản xuất, quản lý chất lượng chặt chẽ và sát sao để giữ chân khách hàng; thanh lý máy cũ và thuê máy mới để cải thiện sản lượng và chất lượng sản phẩm; tăng cường công tác sáng kiến cải tiến để nâng cao hiệu suất, tiết giảm chi phí; đồng thời đẩy mạnh hoạt động thuê gia công và mua ngoài khi năng lực sản xuất của nhà máy không đáp ứng được số lượng đơn hàng.

Bằng cách triển khai đồng bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh nói trên, Công ty đã thu được các kết quả khả quan. Năm 2025 Công ty Bao bì đạt sản lượng sản xuất ở mức 80,92 triệu bao, đạt 100% kế hoạch và sản lượng tiêu thụ ở mức 84,13 triệu bao tăng 4% so với kế hoạch. Doanh thu ghi nhận 685,271 tỷ đồng tăng 12% so với kế hoạch năm. Đây là mức doanh thu lớn nhất cho tới thời điểm hiện tại của Công ty Bao bì, đặc biệt là trong bối cảnh cơ sở vật chất và hạ tầng của nhà máy không được mở rộng thêm, máy móc thiết bị không được đầu tư mới và ngày càng cũ thêm.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2025	TH 2025	TH 2024	TH/KH 2025	TH/CK
			1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	**Sản lượng sản xuất**	**Tr.bao**	**80.8**	**80.92**	**83.9**	**100%**	**96%**
-	*Bao nhỏ*	*Tr.bao*	*54.2*	*55.94*	*51.9*	*103%*	*107%*
-	*Vải cuộn (quy đổi bao)*	*Tr.bao*	*25.8*	*24.42*	*32.0*	*95%*	*76%*
-	*Bao jumbo*	*Tr.bao*	*0.8*	*0.56*	*0.7*	*70%*	*80%*
2	**Sản lượng tiêu thụ**	**Tr.bao**	**80.8**	**84.13**	**85.4**	**104%**	**99%**
-	*Bao nhỏ*	*Tr.bao*	*54.2*	*59.03*	*52.1*	*109%*	*113%*

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2025	TH 2025	TH 2024	TH/KH 2025	TH/CK
-	*Vải cuộn (quy đổi bao)*	*Tr.bao*	*25.8*	*24.39*	*32.5*	*95%*	*75%*
-	*Bao jumbo*	*Tr.bao*	*0.8*	*0.71*	*0.8*	*89%*	*89%*
3	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	**612.267**	**685.271**	**616.11**	**112%**	**111%**
4	**Tổng chi phí**	**Tỷ đồng**	**602.043**	**674.669**	**606.57**	**112%**	**111%**
5	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tỷ đồng**	**10.224**	**10.602**	**9.54**	**104%**	**111%**
6	**Lợi nhuận sau thuế**	**Tỷ đồng**	**8.18**	**8.402**	**7.42**	**103%**	**113%**
7	**Vốn điều lệ**	**Tỷ đồng**	**42**	**42**	**42**	**100%**	**100%**
8	**Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL**	**%**	**11**	**11**	**10**	**100%**	**110%**
9	**TNBQ/Ng/tháng**	**Tr.đồng**	**13.4**	**13.8**	**12.8**	**103%**	**108%**
10	**XDCB và mua sắm**	**Tỷ đồng**	**15.3**	**8.2**	**8.2**	**54%**	**100%**

II. KẾ HOẠCH NĂM 2026

Năm 2026, kinh tế thế giới được tiếp tục dự báo là sẽ tăng trưởng chậm lại, các rủi ro về chiến tranh, địa chính trị vẫn tiếp diễn trong khi ở trong nước, các biến động về tỷ giá, lãi suất vẫn đang tiềm ẩn nhiều rủi ro tác động xấu đến nền kinh tế. Trong khi đó, cơ sở vật chất và máy móc thiết bị của Công ty vẫn chưa được mở rộng và trang bị thêm để nâng cao hơn nữa chất lượng và sản lượng; Công ty Bao bì đặt kế hoạch tiêu thụ năm 2026 tương đương so với thực hiện năm 2025, cụ thể như sau:

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu kế hoạch 2026:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2025	KH 2026	KH 2026 /TH 2025
1	**Sản lượng sản xuất**	**Tr. bao**	**80.92**	**85.145**	**105%**
-	*Bao thành phẩm*	*Tr.bao*	*55.94*	*54.200*	97%
-	*Vải cuộn*	*Tr. bao*	*24.42*	*30.100*	123%
-	*Bao Jumbo*	*Tr. bao*	*0.56*	*0.845*	151%
2	**Sản lượng tiêu thụ**	**Tr. bao**	**84.13**	**85.145**	**101%**
-	*Bao thành phẩm*	*Tr.bao*	*59.03*	*54.200*	92%
-	*Vải cuộn*	*Tr. bao*	*24.39*	*30.100*	123%
-	*Bao Jumbo*	*Tr. bao*	*0.71*	*0.845*	119%
3	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	**685.271**	**636.585**	**93%**
4	**Tổng chi phí**	**Tỷ đồng**	**674.669**	**625.538**	**93%**
5	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tỷ đồng**	**10.602**	**11.047**	**104%**
6	**Lợi nhuận sau thuế**	**Tỷ đồng**	**8.402**	**8.727**	**104%**
7	**Vốn Điều lệ**	**Tỷ đồng**	**42**	**42**	**100%**
8	**Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL**	**%**	**11**	**11**	**100%**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2025	KH 2026	KH 2026 /TH 2025
9	**Tiền lương**	**Tr.đ/ng/th**	**13.8**	**14.1**	**102%**
10	**Lao động**	**Người**	**558**	**587**	**105%**
11	**XDCB và mua sắm MMTB**	***Tỷ đồng***	**8.2**	**35.7**	**435%**

Tổng sản lượng sản xuất và tiêu thụ kế hoạch của tất cả các dòng sản phẩm là 85,145 triệu bao, tăng 5% so với sản xuất thực hiện của năm 2025 và tăng 1% so với tiêu thụ thực hiện năm 2025, trong đó sản lượng tiêu thụ có 54,2 triệu bao thành phẩm; 30,1 triệu sản phẩm vải cuộn; và 845 nghìn bao jumbo; lần lượt chiếm tỷ trọng là 64%; 35% và 1% trong tổng cơ cấu sản phẩm. Với kế hoạch này Công ty vẫn đặt mục tiêu tập trung vào bao thành phẩm để tăng hàm lượng giá trị gia tăng của sản phẩm bán ra và chủ động giảm tỷ trọng vải bán cuộn trong tổng thể cơ cấu sản phẩm của Công ty. Tuy nhiên so với thực hiện năm 2025 sản lượng vải cuộn năm 2026 vẫn dự kiến tăng 23% do các đối tác cũng tích cực đầu tư máy móc thiết bị của khâu cuối để giảm chi phí sau thời gian dài mua thành phẩm từ Công ty Bao bì. Sản lượng bao jumbo tăng 19% so với thực hiện 2025 do nhu cầu sản phẩm này đang gia tăng đột biến, tuy nhiên trong năm 2026 sản lượng bao jumbo tăng thêm này vẫn sẽ thực hiện theo phương thức đặt mua/gia công từ bên ngoài do năng lực sản xuất của Nhà máy Jumbo đã tới hạn với cơ sở vật chất hiện có.

- Về chỉ tiêu doanh thu, kế hoạch năm 2026 là 636,6 tỷ đồng, giảm 7% so với thực hiện năm 2025. Công ty nhận định thị trường năm 2026 vẫn chưa thể bứt phá và mảng thương mại nhựa cũng như bao thành phẩm sẽ giảm do đối tác đã có thời gian thích nghi để đầu tư sản xuất cả khâu cuối.
- Về chi phí sản xuất: Chi phí kế hoạch năm 2026 là 625,6 tỷ VNĐ, giảm 7% so với thực hiện 2025 do năm nay Công ty tập trung tiết giảm chi phí đặc biệt là khối gián tiếp.
- Kế hoạch lợi nhuận năm 2026 là 11 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế và 8,7 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng 4% với thực hiện năm 2025. Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là 11%, bằng với kế hoạch chia cổ tức năm 2025.
- Về lao động: Dự kiến sẽ bổ sung thêm công nhân để đảm bảo chạy máy đủ 24/7 đáp ứng tăng sản lượng theo kế hoạch. Tổng số lao động tăng từ 558 lên 587 người, tăng 5%.

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp đã áp dụng thành công trong năm 2025, cụ thể như sau:

- ***Công tác thị trường*:** tiếp tục tập trung vào thị trường xuất khẩu bằng cách trực tiếp gặp gỡ khách hàng, tham gia các hội chợ quốc tế chuyên ngành bao bì, nông sản, thức ăn chăn nuôi, hóa chất; chấp nhận các đơn hàng có thể sản xuất, kể cả các đơn hàng có thể không mang lại lợi nhuận nhằm giữ nhịp sản xuất và giữ thị

phần. Thực hiện bám sát khách hàng, xử lý khiếu nại cũng như phản hồi, cung cấp thông tin theo yêu cầu của khách hàng nhanh nhất có thể.

- ***Công tác quản lý chi phí*:**
  + Luôn luôn rà soát, tìm kiếm đánh giá lựa chọn nhà cung cấp có chi phí tối ưu nhất.
  + Tìm hiểu và sử dụng được các nguyên liệu thay thế có giá thành rẻ hơn nhưng vẫn đảm bảo tiêu chuẩn, kỹ thuật của sản phẩm.
  + Đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến nhằm tiết kiệm nguyên vật liệu, năng lượng, giảm tỷ lệ phế phẩm và hợp lý hóa trong sản xuất.
  + Đặc biệt chú trọng giảm thời gian sản xuất, rút ngắn thời gian chuẩn bị sản xuất, thời gian luân chuyển giữa các khâu,… nhằm đáp ứng tiến độ nhanh hơn cho khách hàng và giảm thời gian quay vòng vốn.
- ***Kiểm soát chất lượng sản phẩm*:** Duy trì việc xiết chặt công tác kiểm soát chất lượng, tăng tần suất kiểm soát chất lượng sản phẩm làm giảm tình trạng bỏ sót lỗi, lọt lỗi đến tay khách hàng.
- ***Công tác quản lý máy móc thiết bị*:**
  + Tập trung lập kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa định kỳ, dự phòng vật tư công cụ dụng cụ thay thế đảm bảo máy hoạt động ổn định.
  + Đầu tư mua mới một máy tạo sợi công suất tối thiểu 750kg/h; có trang bị hệ thống kiểm soát độ dày màng và điều chỉnh miệng khuôn tự động, 2 cấp lưới lọc để (i) thay thế cho máy tạo sợi Lohia từ 2004 đã sử dụng hơn 20 năm đã quá cũ, không cho chất lượng ổn định đạt tiêu chuẩn để đưa vào sản xuất ở các công đoạn sau và (ii) nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu về sản phẩm mỏng hơn, nhẹ hơn và sử dụng được nguyên vật liệu tái chế.
- ***Công tác quản lý sản xuất*:**
  + Duy trì tốt việc vận hành hệ thống đã được chứng nhận ISO, FSSC,… để liên tục cải tiến và chuẩn hóa quy trình quản lý, làm gia tăng giá trị, phẩm cấp sản phẩm.
  + Nghiên cứu ứng dụng được nguyên vật liệu tái chế và giảm phát thải carbon trong quá trình sản xuất phù hợp với xu hướng thị trường, như đáp ứng yêu cầu hàm lượng tái chế trong sản phẩm đạt chứng nhận GRS - Tiêu chuẩn tái chế toàn cầu.
  + Hoàn thiện và đưa vào sử dụng dự án chuyển đổi số, hệ thống ERP để quản lý và điều phối hoạt động sản xuất hiệu quả.
- ***Công tác quản lý nguồn nhân lực*:**
  + Đề ra các giải pháp căn cơ để tuyển dụng lao động và công nhân trực tiếp sản xuất có trình độ cao.

+ Tập trung rà soát cắt giảm và tối ưu hóa lao động gián tiếp để nâng cao hiệu quả sử dụng lao động; tiết giảm chi phí tiền lương.
+ Xây dựng chi tiết và sát thực hơn cơ chế trả lương, thưởng trên cơ sở đánh giá tầm quan trọng và yêu cầu công việc tại từng vị trí. Định kỳ rà soát đánh giá chất lượng lao động.
+ Bố trí nhân sự và người lao động hợp lý để phát huy hết vai trò, trách nhiệm của người lao động.
+ Tiếp tục duy trì việc đào tạo và đào tạo lại để tranh thủ cải tổ những vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy quản lý sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, kỹ thuật sản xuất.

Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 và xây dựng kế hoạch năm 2026.

Trân trọng báo cáo.

GIÁM ĐỐC

Trần Anh Tú

PHẦN II
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị không thay đổi so với năm trước, gồm 4 thành viên, trong đó có một Chủ tịch là thành viên kiêm nhiệm, một thành viên điều hành, giữ chức vụ Giám đốc Công ty, và hai thành viên kiêm nhiệm, không điều hành.

Hiện đang khuyết một thành viên HĐQT độc lập. Hội đồng quản trị đã tích cực tìm kiếm ứng viên nhưng trong năm vừa qua chưa tìm được ứng viên phù hợp. Trong năm nay, Hội đồng quản trị tiếp tục tìm kiếm và đề xuất khi có ứng viên phù hợp để bầu bổ sung.

2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung theo thẩm quyền của HĐQT. Đồng thời, từng thành viên có trách nhiệm giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công. Trên cơ sở kết quả thẩm tra, giám sát, HĐQT họp thống nhất và ra quyết định.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2025, HĐQT với 04 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. HĐQT ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các Ủy viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn.

Các thành viên HĐQT thực hiện công tác quản lý, giám sát qua các chế độ cập nhật thông tin, báo cáo do Ban điều hành cung cấp, thảo luận trực tiếp tại các phiên họp hoặc thông qua phương tiện thông tin để cho ý về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.

Hội đồng quản trị làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, lấy ý kiến các thành viên thông qua hình thức phiếu xin ý kiến bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định, thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 phiên họp chính thức và cho ý kiến bằng văn bản. Các nội dung đã được thông qua như sau:

- Phê duyệt và giao triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.
- Thông qua Quy chế tài chính sửa đổi; Quy chế chế độ công tác phí, phương tiện đi lại và chi phí hành chính khác sửa đổi.
- Chỉ đạo Ban điều hành lập kế hoạch dòng tiền năm 2025 và kiểm soát chặt chẽ thực hiện kế hoạch dòng tiền.

- Thông qua kế hoạch tổ chức và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2025.
- Thông qua việc ký kết các Hợp đồng kinh tế với Người có liên quan.
- Thông qua thủ tục thuê tài chính đầu tư máy in, và xe nâng điện.
- Phê duyệt hạn mức công nợ phải thu từng quý.
- Phê duyệt hạn mức tín dụng tại các ngân hàng.
- Phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.
- Thực hiện chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2024.
- Thông qua kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.
- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
- Tiếp tục đôn đốc tiến độ Dự án đầu tư, nâng cao năng lực sản xuất.
- Thống nhất kế hoạch tổ chức Tổng kết, Tất niên Công ty theo báo cáo của Giám đốc Công ty.

Các phiên họp HĐQT chính thức và xin ý kiến bằng văn bản được ban hành thông qua Nghị quyết cuộc họp trong năm 2025 như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/BB - HĐQT	17/01/2025	Biên bản họp Hội đồng quản trị Quý 1/2025 (Thông qua ký Hợp đồng giao dịch với Người có liên quan và phê duyệt Kế hoạch SXKD 2025).	100%
2	02/NQ - HĐQT	17/01/2025	Nghị quyết họp Hội đồng quản trị Quý 1/2025 (Thông qua ký Hợp đồng giao dịch với Người có liên quan và phê duyệt Kế hoạch SXKD 2025).	100%
3	03/BB - HĐQT	25/04/2025	Biên bản họp Hội đồng quản trị Quý 2/2025	100%
4	04/NQ - HĐQT	25/04/2025	Nghị quyết họp Hội đồng quản trị Quý 2/2025	100%
5	07/BB - HĐQT	30/06/2025	Biên bản Hội đồng quản trị thông qua việc thủ tục mua xe nâng điện.	100%
6	08/NQ - HĐQT	30/06/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc thủ tục mua xe nâng điện.	100%
7	09/BB - HĐQT	30/06/2025	Biên bản Hội đồng quản trị thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025	100%
8	10/NQ - HĐQT	30/06/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.	100%
9	11/BB - HĐQT	30/06/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua thủ tục đầu tư máy in	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	12/BB - HĐQT	31/07/2025	Biên bản HĐQT thông qua Quy chế quản lý tài chính và Quy chế công tác phí	100%
11	13/NQ - HĐQT	31/07/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua Quy chế quản lý tài chính và Quy chế công tác phí	100%
12	14/QĐ - HĐQT	31/07/2025	Quyết định của HĐQT ban hành Quy chế quản lý Tài chính	100%
13	15/QĐ - HĐQT	31/07/2025	Quyết định của HĐQT ban hành Quy chế Công tác phí	100%
14	16/BB - HĐQT	30/09/2025	Biên bản họp Hội đồng quản trị Quý 3/2025	100%
15	17/NQ - HĐQT	30/09/2025	Nghị quyết họp Hội đồng quản trị Quý 3/2025	100%
16	18/BB - HĐQT	25/11/2025	Biên bản HĐQT thông qua Hợp đồng tín dụng hạn mức tại các ngân hàng.	100%
17	19/NQ - HĐQT	25/11/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua Hợp đồng tín dụng hạn mức tại các ngân hàng.	100%
18	20/BB - HĐQT	30/12/2025	Biên bản họp Hội đồng quản trị Quý 4/2025	100%
19	21/NQ - HĐQT	30/12/2025	Nghị quyết họp Hội đồng quản trị Quý 4/2025	100%

4. Hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị phân công các thành viên thực hiện vai trò, nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị như sau:

STT	Hội đồng quản trị	Lĩnh vực phân công phụ trách
1	Ông Trần Thượng Tín Chủ tịch HĐQT	- Chịu trách nhiệm chung trong điều hành hoạt động của HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và các vấn đề quan hệ với các cơ quan quản lý nhà nước. - Cùng với Giám đốc xây dựng chiến lược, định hướng phát triển Công ty. - Lập chương trình và kế hoạch hoạt động của HĐQT. - Triệu tập và chủ trì các cuộc họp HĐQT, Đại hội cổ đông. - Tổ chức, theo dõi, giám sát, chỉ đạo công tác ban hành, sửa đổi các chiến lược, quy chế, quy định, chính sách chung của Công ty. - Phát triển các mối quan hệ với chính quyền địa phương, khách hàng trong tỉnh và các tỉnh lân cận.

STT	Hội đồng quản trị	Lĩnh vực phân công phụ trách
		- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
2	Ông Trần Anh Tú Thành viên HĐQT, Giám đốc	- Triển khai các Nghị quyết HĐQT. - Điều hành hoạt động của Công ty. - Đề xuất công tác kế hoạch, tái cấu trúc, chiến lược phát triển. - Theo dõi chỉ đạo, giám sát các hoạt động kinh doanh, tiếp thị, tổ chức, nhân sự. - Mở rộng quan hệ với Tập đoàn và các Bộ, ngành. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
3	Bà Vũ Thi Thành viên HĐQT	- Giám sát thực hiện Công tác tài chính, kế toán, quản trị rủi ro của Công ty. - Giám sát hoạt động CBTT và quan hệ với cổ đông. - Phối hợp với Giám đốc trong việc mở rộng quan hệ với Tập đoàn và các Bộ, ngành - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
4	Ông Nguyễn Hữu Dũng Thành viên HĐQT	- Phối hợp với Chủ tịch HĐQT lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT. - Giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất – kinh doanh. - Theo dõi, chỉ đạo công tác ban hành, sửa đổi quy chế, quy định, chính sách chung của Công ty. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
5	Thành viên HĐQT độc lập	Chưa có
6	Các vấn đề khác trong tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị	Ngoài nội dung được phân công thường xuyên một số lĩnh vực, hoạt động như trên, tùy theo yêu cầu thực tế, Chủ tịch phân công công việc đối với các thành viên HĐQT về nội dung công việc cụ thể đó.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

5. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Công ty chưa có thành viên Hội đồng quản trị độc lập

6. Báo cáo tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Công ty áp dụng chế độ trả thù lao cho thành viên HĐQT làm việc kiêm nhiệm, trả thù lao và lương cho thành viên điều hành cho thành viên HĐQT điều hành tuân theo quy định của pháp luật, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Chế độ thưởng

và phúc lợi chung khác theo chính sách nhân viên của Công ty. Chi tiết các khoản tiền lương, thù lao, lợi ích như sau:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao (đ)	Tiền lương (đ)	Thưởng (đ)	Cộng (VNĐ)
	Hội đồng quản trị		**193,333,333**	**0**	**40,000,000**	**233,333,333**
1	Trần Thượng Tín	Chủ tịch	53,333,333		15,000,000	68,333,333
2	Trần Anh Tú	Thành viên	46,666,667			46,666,667
3	Vũ Thi	Thành viên	46,666,667		15,000,000	61,666,667
4	Nguyễn Hữu Dũng	Thành viên	46,666,667		10,000,000	56,666,667
	Ban điều hành		**0**	**2,429,457,470**	**635,448,071**	**3,064,905,541**
1	Trần Anh Tú	Giám đốc		786,734,080	203,496,953	990,231,033
3	Võ Thị Huệ	Phó Giám đốc		639,549,400	154,175,429	793,724,829
2	Cao Vĩnh Hậu	Kế toán trưởng		558,763,870	150,052,257	708,816,127
4	Vũ Nguyên Hòa	Phó Giám đốc		444,410,120	127,723,432	572,133,552
	Tổng Cộng		**193,333,333**	**2,429,457,470**	**675,448,071**	**3,298,238,874**

Ghi chú: Thù lao của HĐQT chưa trừ thuế thu nhập cá nhân khấu trừ tại nguồn.

7. Hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung	Tổng giá trị giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
1	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Cổ đông lớn	Năm 2025	06/NQ – ĐHĐCĐ 25/04/2025	Mua bán bao bì năm 2025	268,409,154,320	
					Trục in năm 2025	2,774,000,000	
2	Công ty TNHH Hương Phong	Cổ đông lớn	Năm 2025	02/NQ - HĐQT 17/01/2025	Mua nhựa	0	
					Thuê khu đất trống	1,864,532,493	
3	Công ty TNHH Logistic CEA Hương Phong	Công ty con của Cổ đông lớn	Năm 2025		Thuê xe vận chuyển	626,770,000	
4	Chi nhánh TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí – Nhà máy Đạm Phú Mỹ	Đơn vị trực thuộc của Cổ động lớn	Năm 2025			4,900,000,000	

8. Kết quả đánh giá, giám sát đối với Ban điều hành

- Các thành viên trong điều hành đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các dự án/doanh nghiệp lớn.
- Ban Điều hành nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Ban điều hành đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật. Kết quả hoàn thành vượt kế hoạch đề ra.

II. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Tổ chức thành công phiên họp Đại hội cổ đông thường niên 2026.
- Tiếp tục tổ chức công việc của HĐQT theo hướng tăng cường trách nhiệm nhằm tăng hiệu quả quản trị của HĐQT và hiệu quả trong điều hành của Ban điều hành.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ hàng quý và đột xuất (nếu cần) trên tinh thần các cuộc họp có hiệu quả, giải quyết được những vấn đề cần thiết cho Công ty và những kiến nghị của Ban điều hành.
- Cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền phê duyệt/cho ý kiến của Hội đồng quản trị.
- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hiệu chỉnh hệ thống các quy chế, quy trình, quy định, phù hợp với tình hình mới.
- Chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 theo Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty.
- Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, mô hình công ty niêm yết và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ, công tác phòng ngừa rủi ro trong mọi hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao chất lượng, năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- Đẩy nhanh việc xúc tiến triển khai các thủ tục xin phê duyệt Dự án đầu tư mở rộng, hợp tác đầu tư.
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông và thực hiện các nhiệm vụ khác khi ĐHĐCĐ giao.
- Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Thượng Tín

PHẦN III

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025, TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN, ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

(Tại Đại hội cổ đông thường niên ngày / 04/2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TRONG NĂM 2025

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025

- Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bao Bì Đạm Phú Mỹ nhiệm kỳ 2024-2029 gồm 03 thành viên các thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, Ban Kiểm soát đã giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025, giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành của Ban Giám đốc.
- Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức cuộc họp để đánh giá kết quả kiểm tra giám sát và thảo luận về kế hoạch kiểm tra giám sát quý tiếp theo và thực hiện lấy ý kiến bằng email các vấn đề: Báo về hoạt động của Ban Kiểm soát; Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát; Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.
- Ban Kiểm soát đã thông báo kết quả kiểm tra giám sát hàng quý đến HĐQT, Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động và tài chính của Công ty đồng thời đã có những kiến nghị về việc: Kiểm soát công nợ và thu hồi các khoản nợ quá hạn, kiểm soát tồn kho để tăng hiệu quả sử dụng vốn lưu động; đẩy mạnh công tác sản xuất và kinh doanh dòng bao jumbo để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến đối với các vấn đề trong phiên họp về việc tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ theo quy định đối với đơn vị, việc xây dựng kế hoạch SXKD năm 2026, về việc bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhằm đáp ứng điều kiện về quản trị công ty niêm yết.
- Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào về hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị và hoạt động điều hành của Giám đốc Công ty.

2. Báo cáo hoạt động của các kiểm soát viên

Ban Kiểm soát bao gồm 03 Kiểm soát viên, các Kiểm soát viên thực hiện chức trách, nhiệm vụ dựa trên sự phân công công việc như sau:

a. Ông Chu Xuân Hải – Trưởng ban Kiểm soát

- Điều hành chung các hoạt động của BKS

- Thay mặt BKS báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên
- Tham gia các phiên họp của HĐQT
- Chủ trì thẩm định các BCTC bán niên và năm của Công ty
- Giám sát tính khả thi các dự án đầu tư của Công ty
- Giám sát công tác ký kết các HĐ tín dụng, các HĐ bảo đảm tiền vay, HĐ tiền gửi các tổ chức tín dụng
- Thực hiện tổng hợp các báo cáo kiểm tra giám sát
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật DN.

b. Bà Nguyễn Thị Thu Oanh – Thành viên Ban kiểm soát

- Tham gia các phiên họp của HĐQT
- Xem xét tính hợp lý, giám sát việc ban hành các văn bản quản lý nội bộ của Công ty và việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ của Công ty
- Giám sát kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm
- Giám sát công tác ký kết thực hiện các hợp đồng bán hàng
- Giám sát các hợp đồng với Người có liên quan đối với bên cổ đông là Công ty Hương Phong.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Đến ngày 02 tháng 02 năm 2026 Bà Nguyễn Thị Thu Oanh là Người Đại diện kiểm soát của cổ đông Tổng Công ty Phân bón & Hóa chất Dầu khi (PVFCCo) đã có đơn từ nhiệm chức thành viên Ban kiểm soát do đang thực hiện tạm hoãn hợp đồng lao động đối với cổ đông PVFCCo.

c. Ông Tống Trọng Tuấn – Thành viên Ban Kiểm soát

- Tham gia các phiên họp của HĐQT;
- Xem xét kiểm tra công tác hạch toán kế toán;
- Giám sát công tác ký kết thực hiện hợp đồng mua hàng;
- Giám sát các hợp đồng với Người có liên quan ngoại trừ hợp đồng ký kết với cổ đông Công ty Hương Phong;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Các KSV đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và của Ban Kiểm soát. Tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động Ban Kiểm soát.

3. Thù lao và thu nhập của Ban kiểm soát năm 2025:

Stt	Họ tên và chức danh	Thù lao	Thu nhập khác	Cộng
1	Chu Xuân Hải- Trưởng BKS	40,000,000	15,000,000	55,000.000
2	Tống Trọng Tuấn -TV.BKS	26,666,667	10,000,000	36,666,667

Stt	Họ tên và chức danh	Thù lao	Thu nhập khác	Cộng
3	Nguyễn Thị Thu Oanh – TV.BKS	26,666,667	10,000,000	36,666,667
Tổng cộng		**93,333,334**	**35,000,000**	**128,333,334**

Ghi chú (*): ***Thu nhập chưa nêu trên chưa khấu trừ thuế TNCN tại nguồn***

4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động SXKD năm 2025 theo nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 25/04/2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2025	TH 2025	TH 2024	TH/KH	TH/CK
			1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Sản lượng sản xuất	tr.bao	80.80	80.92	83.89	100%	96%
1.1	Bao bì truyền thống	tr.bao	80.00	80.36	83.20	100%	97%
1.2	Bao jumbo	tr.bao	0.80	0.6	0.69	70%	81%
2	Sản lượng tiêu thụ	tr.bao	80.8	84.13	85.37	104%	99%
2.1	Bao bì truyền thống	tr.bao	80	83.4	84.6	104%	99%
2.2	Bao jumbo	tr.bao	0.8	0.71	0.77	88%	92%
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	612.27	685.27	616.11	112%	111%
4	Tổng chi phí	tỷ đồng	602.04	674.67	606.57	112%	111%
5	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	10.22	10,60	9.54	104%	113%
6	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	8.18	8.40	7.42	103%	113%

Năm 2025, các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất, sản lượng kinh doanh thực hiện bám sát kế hoạch được giao. Tuy nhiên, doanh thu và lợi nhuận của Công ty hoàn thành vượt mức so với kế hoạch được ĐHĐCĐ giao. Nguồn lợi nhuận sau thuế đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức 11% và tỷ lệ trích các quỹ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ giao.

Trong năm 2025 Công ty đã duy trì hoạt động sản xuất an toàn ổn định, hoạt động kinh doanh và công tác thị trường được đẩy mạnh nên các chỉ tiêu chính về sản lượng sản xuất và kinh doanh bám sát theo kế hoạch được giao, doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành vượt mức so với kế hoạch và có sự tăng trưởng so với cùng kỳ.

5. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính:

Việc lập và trình bày BCTC phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Nhìn chung, BCTC của Công ty đã phán trung thực trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025, cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2025.

6. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban GĐ:

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2024-2029 với 04 thành viên, các thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Theo quy định của Luật chứng khoán về quản trị Công ty đại chúng và Điều lệ hiện hành của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty còn cần bổ sung thêm 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Trong năm 2025, HĐQT Công ty cũng đã nỗ lực để bổ sung thêm thành viên Hội đồng quản trị độc lập nhằm đáp ứng các yêu cầu về quản trị Công ty đại chúng cũng như nhu cầu trong quản trị nội bộ. Tuy nhiên, đến nay Công ty vẫn chưa bổ sung được Thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng được các nhu cầu nên trên.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Giám đốc đã triển khai công tác sản xuất kinh doanh trên cơ sở nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Ban giám đốc đã tổ chức họp bàn bạc, thống nhất, phân công chỉ đạo các phòng ban triển khai và báo cáo kết quả thực hiện đến Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo của Hội Đồng quản trị, Báo cáo của Giám Đốc Công ty đã cơ bản phản ánh trung thực về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc thực hiện theo điều lệ hoạt động của Công ty, quy định của pháp luật và phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2025, đối mặt với bối cảnh khó khăn thách thức do ảnh hưởng bởi thị trường xuất khẩu giảm, chính sách thuế đối ứng, các rào cản về tiêu chuẩn chất lượng như sản xuất xanh, sử dụng nguyên liệu tái chế, nhu cầu bao bì trong nước cũng bị ảnh hưởng khi ngành chăn nuôi liên tục gặp phải dịch bệnh và thiên tai. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty an toàn, hiệu quả, mang lại và đảm bảo chỉ tiêu cổ tức được ĐHĐCĐ giao.

7. Đánh giá sự phối hợp của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành với Ban kiểm soát:

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ Ban Kiểm soát đã nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các Phòng/bộ phận của Công ty, đã duy trì mối quan hệ làm việc và phối hợp trên nguyên tắc đảm bảo lợi ích của Công ty, của cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật.

8. Kiến nghị

Tiếp tục tìm kiếm các ứng viên phù hợp để hoàn thiện cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định.

Thực hiện các thủ tục miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát để đảm bảo cơ cấu về số lượng thành viên Ban kiểm soát theo quy định.

Công ty cần lưu ý trong việc kiểm soát công nợ phải thu và thu hồi các khoản công nợ quá thời hạn thanh toán

II. LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026:

1. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:

Kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán có uy tín, có kinh nghiệm nằm trong danh sách được Bộ Tài Chính chấp thuận, để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026 bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH PwC Việt Nam
- Công ty TNHH kiểm toán FAC

2. Định hướng kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026:

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế/quy định nội bộ trong hoạt động quản lý, điều hành doanh nghiệp.
- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 được Đại hội đồng cổ đông giao.
- Giám sát việc bảo toàn và phát triển vốn tại Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ.
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo quy định pháp luật hiện hành.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025, tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và định hướng kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026.

Trân trọng báo cáo.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Chu Xuân Hải

PHẦN IV
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025
(Sau kiểm toán)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
TÀI SẢN		
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	**226,155,977,739**	**180,935,151,584**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**21,689,910,632**	**10,203,265,909**
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**104,871,940,410**	**78,001,950,187**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	78,272,698,689	70,573,008,415
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	20,841,854,803	3,854,853,960
6. Phải thu ngắn hạn khác	5,861,943,078	3,624,087,812
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(104,556,160)	(50,000,000)
IV. Hàng tồn kho	**81,545,770,666**	**82,240,486,815**
V.Tài sản ngắn hạn khác	**18,048,356,031**	**10,489,448,673**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	1,589,488,745	1,518,884,487
2. Thuế GTGT được khấu trừ	16,458,867,286	8,970,564,186
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**56,084,715,292**	**61,263,625,622**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**913,197,980**	**747,709,880**
II.Tài sản cố định	**50,901,638,163**	**56,774,584,159**
1. Tài sản cố định hữu hình	**46,570,850,515**	**53,250,438,042**
- Nguyên giá	**173,606,171,261**	**176,539,023,728**
- Giá trị hao mòn lũy kế	(127,035,320,746)	(123,288,585,686)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	**4,075,967,350**	**3,140,924,943**
- Nguyên giá	9,167,738,465	6,776,136,920
- Giá trị hao mòn lũy kế	(5,091,771,115)	(3,635,211,977)
3. Tài sản cố định vô hình	**254,820,298**	**383,221,174**
- Nguyên giá	817,426,630	817,426,630
- Giá trị hao mòn lũy kế	(562,606,332)	(434,205,456)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	**1,210,092,283**	**205,540,740**
V. Tài sản dài hạn khác	**3,059,786,866**	**3,535,790,843**
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**282,240,693,031**	**242,198,777,206**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(Tiếp)*

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
NGUỒN VỐN		
NỢ PHẢI TRẢ	**208,847,116,461**	**171,600,510,290**
I. Nợ ngắn hạn	**207,402,465,162**	**170,535,572,178**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	50,888,081,879	34,424,312,555
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	10,760,039,307	6,167,532,813
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1,965,902,751	1,918,334,351
4. Phải trả người lao động	18,544,216,782	14,446,849,419
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	1,788,063,605	1,791,736,423
6. Phải trả ngắn hạn khác	786,441,187	655,088,265
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	121,056,845,482	110,269,586,784
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	1,612,874,169	862,131,568
II. Nợ dài hạn	**1,444,651,299**	**1,064,938,112**
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	1,444,651,299	1,064,938,112
VỐN CHỦ SỞ HỮU	**73,393,576,570**	**70,598,266,916**
I. Vốn chủ sở hữu	**73,393,576,570**	**70,598,266,916**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	42,000,000,000	42,000,000,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	42,000,000,000	42,000,000,000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	4,702,789,696	4,702,789,696
3. Quỹ đầu tư phát triển	16,892,390,824	15,779,745,347
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	**9,798,396,050**	**8,115,731,873**
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	1,395,440,919	698,095,362
- LNST chưa phân phối kỳ này	8,402,955,131	7,417,636,511
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**282,240,693,031**	**242,198,777,206**

Văn Thị Hoài Hương	**Cao Vĩnh Hậu**	**Trần Anh Tú**
Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Số lũy kế từ đầu năm đến cuối năm này (Năm nay)	Số lũy kế từ đầu năm đến cuối năm này (Năm trước)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**682,350,277,032**	**613,868,831,563**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	**682,350,277,032**	**613,868,831,563**
4. Giá vốn hàng bán	615,881,783,404	545,963,231,140
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	**66,468,493,628**	**67,905,600,423**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	2,481,890,926	1,082,390,130
7. Chi phí tài chính	7,008,172,826	6,538,834,242
- Trong đó: Chi phí lãi vay	*6,629,844,852*	*6,127,345,154*
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết		
9. Chi phí bán hàng	14,250,261,311	14,291,296,464
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	37,427,767,052	39,498,334,979
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)+24-(25+26)}	**10,264,183,365**	**8,659,524,868**
12. Thu nhập khác	438,963,042	1,153,790,416
13. Chi phí khác	101,247,403	276,723,684
14. Lợi nhuận khác(40=31-32)	337,715,639	877,066,732
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)	10,601,899,004	9,536,591,600
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2,198,943,873	2,118,955,089
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	**8,402,955,131**	**7,417,636,511**
18.1 Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	1,701	1,431
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	1,701	1,431

Văn Thị Hoài Hương	**Cao Vĩnh Hậu**	**Trần Anh Tú**
Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**

PHẦN V

TỜ TRÌNH
THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

<u>Kính trình</u>: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ

Tại kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2026, HĐQT kính báo cáo thù lao và các khoản lợi ích chi trả năm 2025 và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2026 như sau:

1. Chi tiết thù lao lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2025

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao thực nhận(đ)	Thưởng (đ)	Cộng (đ) (*)	Ghi chú
	Hội đồng quản trị		**193,333,334**	**40,000,000**	**233,333,334**	
1	Trần Thượng Tín	Chủ tịch	53,333,333	15,000,000	68,333,333	
2	Trần Anh Tú	Thành viên	46,666,667		46,666,667	
3	Vũ Thi	Thành viên	46,666,667	15,000,000	61,666,667	
4	Nguyễn Hữu Dũng	Thành viên	46,666,667	10,000,000	56,666,667	
	Ban Kiểm soát		**93,333,334**	**35,000,000**	**128,333,334**	
1	Chu Xuân Hải	Trưởng Ban	40,000,000	15,000,000	55,000,000	
2	Tống Trọng Tuấn	Thành viên	26,666,667	10,000,000	36,666,667	
3	Thành viên BKS	Thành viên	26,666,667	10,000,000	36,666,667	
Tổng cộng			**286,666,668**	**75,000,000**	**361,666,668**	

Ghi chú (*): *Thu nhập trên chưa trừ thuế TNCN tại nguồn.*

2. Kế hoạch thù lao chi trả Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Thù lao HĐQT (5 thành viên, gồm cả thành viên độc lập)	Đồng	216,000,000	CT HĐQT: 4tr/th; TV HĐQT: 3,5tr/th
2	Thù lao BKS (3 thành viên)	Đồng	84,000,000	T.BKS: 3tr/th; TV.BKS:2tr/th
	Cộng	**Đồng**	**300,000,000**	

Mức thù lao trên không bao gồm:

- Thuế thu nhập cá nhân khấu trừ tại nguồn.
- Tiền lương trong trường hợp thành viên HĐQT hoặc BKS là người lao động Công ty.
- Các khoản chi phí công tác theo Quy chế công tác phí.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Thượng Tín

PHẦN VI

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ

Căn cứ quy định của Điều lệ Công ty về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2025.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đã thông qua kế hoạch chia cổ tức năm là 11% trên Vốn điều lệ và trích lập các quỹ: Quỹ đầu tư phát triển trích 15% LNST; quỹ khen thưởng trích 15% LNST.

Tại Đại hội lần này, HĐQT kính trình Kế hoạch chi cổ tức năm 2025 là 11% cụ thể như sau:

TT	Diễn giải	ĐVT	LNST	TỶ LỆ TRÍCH
1	**Lợi nhuận năm 2024 chuyển sang**	**Đồng**	**1,395,440,919**	
2	**Lợi nhuận sau thuế năm 2025**	**Đồng**	**8,402,955,131**	
3	**Trích các quỹ**	**Đồng**	**2,520,706,539**	
3.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	**1,260,443,270**	15.0% LNST
3.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	**1,260,443,270**	15.0% LNST
3.2.1	*Quỹ khen thưởng*	*Đồng*	*882,310,289*	*70.0%KTPL*
3.2.2	*Quỹ phúc lợi*	*Đồng*	*378,132,981*	*30.0%KTPL*
4	**Lợi nhuận sau thuế 2025 sau khi trích lập các quỹ**	**Đồng**	**5,882,068,592**	
5	**Tổng lợi nhuận còn lại**	**Đồng**	**7,277,509,511**	
6	**Chia cổ tức**	**Đồng**	**4,620,000,000**	
6.1	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	Đồng/CP	1,100	
6.2	Tỷ lệ trên Vốn điều lệ	%	11.0%	
7	**Trích thưởng Ban lãnh đạo 5% LNST**	**Đồng**	**364,000,000**	
8	**Lợi nhuận chuyển sang năm 2026**	**Đồng**	**2,293,509,511**	
	Thời gian chia cổ tức giao HĐQT xem xét quyết định.			

2. Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến **11%** trên mệnh giá cổ phiếu (tương ứng VĐL là 42 tỷ đồng).
- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 15% LNST.
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 15% LNST. Trong đó trích *Quỹ khen thưởng: 70% KTPL; Quỹ phúc lợi: 30% KTPL.*

Trên đây là Phương án phân phối lợi nhuận, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Thượng Tín

PHẦN VI

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC KÝ KẾT HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua vào ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Khoản 5, Điều 41, Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ (Công ty Bao bì) quy định: các hợp đồng giao dịch có giá trị lũy kế trong năm lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, ký với cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông hoặc những người có liên quan sẽ không bị vô hiệu hóa khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty chấp thuận.

Hàng năm, Công ty Bao bì sẽ thực hiện giao dịch với đối tượng có liên quan với tổng giá trị giao dịch của Hợp đồng vượt quá 35% tổng tài sản là cổ đông lớn Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (Tổng Công ty) - cổ đông sở hữu 43,34% VĐL của Công ty Bao bì. Việc giao dịch thực hiện theo Hợp đồng nguyên tắc và đặt hàng theo từng đơn hàng hoặc Phụ lục Hợp đồng. Giá bán và số lượng đặt hàng được xác định tại thời điểm đặt hàng. Dự kiến tổng doanh thu bán hàng phát sinh đối với bao phân bón, hóa chất cung cấp cho Tổng Công ty khoảng 228 tỷ đồng/năm (tính theo doanh thu kế hoạch năm 2026). Một số nội dung chính ký kết hợp đồng giao dịch với cổ đông Tổng Công ty như sau:

Đối tượng ký Hợp đồng	**Mã số thuế**	**Loại sản phẩm**	**Thời gian phát sinh các Hợp đồng.**	**Ghi chú**
TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ	0303165480	- Dòng bao nhỏ và bao Jumbo đựng phân bón các loại; bao bì đựng hóa chất các loại và bao bì khác (khi phát triển sản phẩm mới).	Giữa 2 kỳ Đại hội cổ đông thường niên 2026 – 2027.	Hợp đồng phát sinh thường xuyên

Nhằm đảm bảo các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí được thực hiện kịp thời và tuân thủ các quy định hiện hành, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

1. Thông qua việc ký kết các các Hợp đồng mua bán bao bì với các nội dung chính như trên, giữa Công ty với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định, chỉ đạo việc tổ chức ký kết, triển khai các Hợp đồng mua bán bao bì với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí. Trong trường hợp điều kiện triển khai thực tế Hợp đồng có thay đổi, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Hội đồng quản trị chủ

động điều chỉnh phù hợp các nội dung chủ yếu trên, đảm bảo giá trị Hợp đồng theo giá thị trường.

Lưu ý: Nội dung này cổ đông Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí là Người có lợi ích liên quan nên không có quyền biểu quyết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Thượng Tín

PHẦN 8

PHẦN VIII
TỜ TRÌNH
MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024–2029 BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024–2029

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ

Căn cứ quy định của Điều lệ Công ty.

Hiện tại, Hội đồng quản trị đang khuyết vị trí thành viên độc lập, đồng thời Ban Kiểm soát cũng đang cần bầu thay thế 01 thành viên do Bà Nguyễn Thị Thu Oanh - thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 -2029 đã gửi đơn xin từ nhiệm, do vậy tại kỳ Đại hội này, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

I. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024–2029 đối với trường hợp xin từ nhiệm

Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Thị Thu Oanh kể từ ngày 01/04/2026.

II. Bầu cử thành viên HĐQT độc lập, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029

Căn cứ hồ sơ đề cử, ứng cử hợp lệ của các cổ đông/nhóm cổ đông có đủ điều kiện đề cử/ứng cử đến thời điểm này, Hội đồng quản trị kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua cơ cấu thành viên và danh sách nhân sự được đề cử bầu HĐQT, BKS như sau:

1. Hội đồng quản trị

- Số lượng: 01 thành viên độc lập (theo quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty);
- Tiêu chuẩn và điều kiện: Theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, đã gửi thông báo đến Quý cổ đông.
- Danh sách nhân sự được đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

……

- Đối chiếu tiêu chuẩn, điều kiện đề cử ứng viên bầu Hội đồng quản trị độc lập và hồ sơ hợp lệ, ứng cử viên nêu trên đều đáp ứng yêu cầu để đưa vào danh sách bầu cử HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

- Số lượng thành viên: 01 người (theo quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty);
- Tiêu chuẩn và điều kiện: Theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, đã gửi thông báo đến Quý cổ đông.
- Danh sách nhân sự được đề cử bầu thành viên Ban Kiểm soát như sau:

….

Đối chiếu tiêu chuẩn, điều kiện đề cử ứng viên bầu Ban Kiểm soát và có hồ sơ hợp lệ, ứng cử viên nêu trên đều đáp ứng yêu cầu để đưa vào danh sách bầu cử BKS.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách bầu cử HĐQT & BKS nhiệm kỳ mới như trên, đồng thời nghiên cứu Quy chế bầu cử, thông tin lý lịch của các ứng cử viên (đính kèm) để tiến hành thủ tục bầu cử tại Đại hội.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Thượng Tín

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2024-2029

Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ (Công ty) thống nhất thông qua để làm cơ sở tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2024 – 2029 tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, với các quy định sau:

I. Nguyên tắc bầu cử và quyền bầu cử tại cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Nguyên tắc

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam.
- Tuân thủ Điều lệ hiện hành của Công ty.
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

2. Người có quyền bầu cử

- Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp (*theo danh sách cổ đông Công ty)* có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ.

II. Bầu cử Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Số lượng ứng cử viên để bầu thành viên HĐQT độc lập là 01 thành viên.

2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Không phải là người chưa thành niên; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- Không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
- Không phải là người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích; người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- Không phải là Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty.

- Không phải là Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của nhà nước tại Công ty.
- Không phải là Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp (Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ) trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của nhà nước tại Công ty.
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên HĐQT nêu trên;
- Không phải là người đang làm việc cho công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định pháp luật (nếu có).

4. Điều kiện đề cử, tự ứng cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty (Khoản 2, Điều 25 Điều lệ Công ty).
- Trường hợp cổ đông đủ điều kiện không đề xuất giới thiệu nhân sự, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu nhân sự đề cử ứng viên.

5. Tổng hợp danh sách ứng cử viên HĐQT độc lập

- Sau khi hết thời hạn nhận hồ sơ ứng cử, HĐQT đương nhiệm tổng hợp danh sách các ứng cử viên có đủ điều kiện để công bố đến các cổ đông theo quy định.

- Danh sách ứng cử viên hợp lệ phải được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bầu cử. Việc biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên tiến hành bằng biểu quyết giơ tay.

III. Bầu cử Ban kiểm soát

1. Số lượng ứng cử viên bầu Ban kiểm soát

- Số lượng cần bầu bổ sung là 01 thành viên.

2. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- Không được là nhân viên hoặc chuyên viên thuộc bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.
- Không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác.
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Điều kiện đề cử, tự ứng cử thành viên Ban kiểm soát

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty (Khoản 2, Điều 25 Điều lệ Công ty).
- Trường hợp cổ đông đủ điều kiện không đề xuất giới thiệu nhân sự, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu nhân sự đề cử ứng viên.

4. Tổng hợp danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát

- Tại ngày hạn chót nhận hồ sơ ứng cử, HĐQT đương nhiệm tổng hợp danh sách các ứng cử viên có đủ điều kiện để công bố đến các cổ đông theo quy định.
- Danh sách ứng cử viên hợp lệ phải được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ trước khi tiến hành bầu cử. Việc biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên tiến hành bằng biểu quyết giơ tay.

IV. Cách thức tiến hành bầu cử

1. Phương thức bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT độc lập, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, cụ thể như sau:

- Mỗi cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền dự họp có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên dự kiến được bầu vào HĐQT hoặc BKS;

2. Phiếu bầu cử

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT và một Phiếu bầu cử thành viên BKS ("Phiếu bầu cử"), trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) và số phiếu bầu đã theo danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT và BKS. Khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền nhận được phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số cổ đông và số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu để được điều chỉnh lại.
- Cổ đông hoặc người được uỷ quyền phải sử dụng phiếu bầu cử theo mẫu in sẵn của Ban Tổ chức phát được đóng dấu treo của Công ty.

3. Cách ghi phiếu bầu

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền viết số phiếu muốn bầu vào cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
- Trường hợp cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử.

4. Tính hợp lệ của Phiếu bầu cử

a. Phiếu bầu được coi là hợp lệ khi:
   - Sử dụng phiếu bầu do Ban Tổ chức phát có đóng dấu treo của Công ty;
   - Bầu cho những ứng viên HĐQT hoặc BKS có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được ĐHĐCĐ thông qua hoặc phiếu trắng;
   - Phiếu bầu không bị tẩy xóa, cạo sửa.

b. Phiếu bầu không hợp lệ: Phiếu bầu được xem là không hợp lệ nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:
   - Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
   - Phiếu bầu cử không có đóng dấu treo của Công ty;

- Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu;

V. Ban kiểm phiếu, trình tự bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu

a. Ban kiểm phiếu gồm có 3 người, do Chủ tọa ĐHĐCĐ đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT và BKS.

b. Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:
   - Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;
   - Phát phiếu bầu cho cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông;
   - Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
   - Tổ chức kiểm phiếu;
   - Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước ĐHĐCĐ;
   - Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa;

c. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước ĐHĐCĐ.

2. Trình tự bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Tổ chức sẽ chuẩn bị thùng phiếu bỏ phiếu bầu HĐQT và BKS. Ban Kiểm phiếu phải tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước ĐHĐCĐ.

VI. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Số người trúng cử thành viên HĐQT và BKS được lấy từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất.
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt điều kiện trúng cử có cùng số phiếu bầu như nhau, mà phải chọn số người trúng cử ít hơn thì việc chọn ứng

cử viên trúng cử theo nguyên tắc sau: Ứng cử viên nào được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông nắm giữ số cổ phần cao hơn sẽ là ứng cử viên trúng cử.

VII. Giải quyết khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

- Trong trường hợp cổ đông khiếu nại hoặc yêu cầu kiểm tra lại kết quả bầu cử, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.
- Việc trả lời và giải quyết những khiếu nại về bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ thực hiện và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

VIII. Hiệu lực áp dụng

- Quy chế có hiệu lực áp dụng tại phiên họp ĐHĐCĐ sau khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua. Ban Tổ chức và các bộ phận liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm triển khai các công việc liên quan theo Quy chế.

THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN
BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT